

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm:

1. Trưởng ban: Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, trực tiếp theo dõi và chỉ đạo công tác tài chính, tài sản công.

2. Phó Trưởng ban:

- Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, chịu trách nhiệm giúp Trưởng Ban chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Vụ trưởng Vụ Công nghệ cao, chịu trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính trong công tác tổng kiểm kê tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao do Nhà nước đầu tư, quản lý.

3. Các thành viên là Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, gồm:

- Văn phòng Bộ;

- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Cục An toàn bức xạ và hạt nhân;
- Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
- Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia;
- Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam;
- Viện Ứng dụng công nghệ;
- Thanh tra Bộ;
- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc;
- Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ;
- Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ;
- Viện Khoa học sở hữu trí tuệ;
- Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng;
- Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước;
- Văn phòng Công nhận chất lượng;
- Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ;
- Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia;
- Báo VnExpress;
- Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật;
- Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia;
- Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế.

Điều 2. Thành lập Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo:

1. Tổ trưởng: Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính;
2. Tổ phó: Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính;
3. Các thành viên gồm:

- Các chuyên viên của Vụ Kế hoạch – Tài chính;
- 01 Lãnh đạo và 01 chuyên viên có liên quan đến quản lý tài sản công tại các đơn vị nêu tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này.

Thủ trưởng các đơn vị có thành viên tham gia Tổ giúp việc lập danh sách gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính) để tổng hợp, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ. Trong quá trình tham gia Ban Chỉ đạo, nếu có thay đổi nhân sự phải chủ động báo cáo Trưởng Ban (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính) để theo dõi và phân công nhiệm vụ.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc

1. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Chỉ đạo việc tổng hợp kết quả thực hiện kiểm kê tài sản công của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Tổ chức các cuộc họp đột xuất, định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện.
- Báo cáo Bộ Tài chính và các cơ quan chức năng về công tác kiểm kê kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo

- Giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quy định tại khoản 1 này.
- Chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo từng nội dung được phân công; dự thảo văn bản chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác kiểm kê tài sản công, các báo cáo định kỳ và đột xuất theo chỉ đạo của Trưởng ban Ban Chỉ đạo và Tổ trưởng Tổ giúp việc.
- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo xây dựng và triển khai Kế hoạch chi tiết kiểm kê, ban hành văn bản hướng dẫn theo quy định và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Tổ giúp việc do Tổ trưởng phân công.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo/Tổ trưởng về kết quả thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại các đơn vị thuộc và trực thuộc do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực

hiện; tham mưu xây dựng, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành và đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo.

3. Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và công nghệ có trách nhiệm:

a) Cử cán bộ tham gia Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc theo thành phần quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này.

b) Chỉ đạo việc thực hiện kiểm kê tài sản tại đơn vị mình và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đúng quy định, đúng tiến độ và chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu báo cáo.

3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Các Thứ trưởng (*để p/h*);
- Bộ Tài chính (*để biết*);
- Trung tâm CNTT (*để đăng tải*);
- Lưu: VT, KHTC.

Huỳnh Thành Đạt